

Họ và tên:

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

Lớp:

Môn: Tiếng Việt 5 (Kết nối tri thức)

TUẦN 1

CHỦ ĐỀ: 1: THỂ GIỚI TUỔI THƠ

I. Kiến thức trọng tâm:

- Rèn kĩ năng đọc – hiểu văn bản
- Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ
- Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo

II. Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:

MÙA THU Ở ĐỒNG QUÊ

Trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao. Các hồ nước quanh làng như mỗi lúc một sâu hơn. Nó không còn là hồ nước nữa, nó là cái giếng không đáy, ta có thể nhìn thấy bầu trời bên kia trái đất.

Cò trắng đứng co chân bên bờ ruộng, đầu ngẩng lên nhìn chôn xa xăm, mơ màng nỗi nhớ cố hương. Còn những con nhạn bay thành đàn trên trời cao, như một đám mây trắng mỏng lướt qua thôn làng, gieo xuống những tiếng kêu mát lạnh, trong veo sương sớm, khiến tim tôi vang lên điệu dàng những câu thơ không nhớ thuộc tự bao giờ:



“Trước sân ai tha thân
Đăm đăm trông nhạn về
Mây trời còn phiêu dạt
Lang thang trên đời quê...”

Trẻ con lừa bò ra bãi đê. Con đê vàng rực lên màu vàng tươi của đàn bò đủng đỉnh bước. Ngõ đây là một con đê vàng đang uốn lượn. Cánh đồng lúa xanh muốt, dập dờn trong gió nhẹ, chúng đuổi nhau mãi, đuổi nhau mãi từ ven làng đến tít tắp chân đê.

Trong làng, mùi ổi chín quện rữ. Những buồng chuối trứng quốc vàng lỏm đỏm. Và đầu đó thoảng hương cỏm mới. Hương cỏm nhắc người ta nhớ những mùa thu đã qua.

(Nguyễn Trọng Tạo)

Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bức tranh phong cảnh mùa thu trong bài có những màu sắc nào?

- A. Vàng, đỏ, tím.
- B. Xanh, trắng, vàng.
- C. Xanh, nâu, đỏ.

Câu 2. Những gì được Nguyễn Trọng Tạo miêu tả trong bức tranh phong cảnh mùa thu ở đồng quê?

- A. Hình ảnh, màu sắc.
- B. Hình ảnh, màu sắc, âm thanh.
- C. Hình ảnh, màu sắc, âm thanh, hương thơm.

Câu 3. Tên nào phù hợp nhất với nội dung bài?

- A. Bầu trời mùa thu.
- B. Mùa thu ở đồng quê.
- C. Cảnh đồng mùa thu.

Câu 4. Sự vật nào không được nhân hoá trong bài?

- A. Hồ nước.
- B. Con cò.
- C. Cánh đồng lúa.

Câu 5. Những sự vật nào được so sánh trong bài?

- A. Bầu trời, hồ nước.
- B. Bầu trời, hồ nước, đàn nhạn đang bay.
- C. Bầu trời, hồ nước, đàn nhạn đang bay, con dê.

Câu 6. Từ nào đồng nghĩa với từ cố hương?

- A. Quê cũ.
- B. Hương thơm.
- C. Nhà cổ.

III. Luyện tập:

Câu 1. Cho đoạn văn sau:

Chích bông là một con chim bé xinh đẹp trong thế giới loài chim. Hai chân chích bông xinh xinh bằng hai chiếc tăm. Thế mà hai cái chân tăm ấy rất nhanh nhẹn, được việc, nhảy cứ liên liến. Hai chiếc cánh nhỏ xíu. Cánh nhỏ mà xoải nhanh vun vút. Cặp mỏ chích bông tí tẹo bằng hai mảnh vỏ chấu chắp lại. Cặp mỏ tí hon ấy gắp sâu trên lá nhanh thoăn thoắt. Nó khéo biết moi những con sâu độc ác nằm bí mật trong những thân cây mảnh dẻ, ốm yếu. Chích bông xinh đẹp chẳng những là bạn của trẻ em mà còn là bạn của bà con nông dân.

Em hãy tìm các động từ, tính từ, danh từ có trong đoạn văn trên rồi điền vào bảng sau:

Danh từ	Tính từ	Động từ
.....
.....
.....

Câu 2. Em hãy đặt 2 câu với 2 danh từ bất kì mà mình tìm được ở bài tập 1.

.....
.....
.....

Câu 3. Em hãy tìm các tính từ trong ngoặc thích hợp để điền vào chỗ trống:

(hung dữ, thành thạo, tươi tốt, kiên cường)

- Đất nước Việt Nam ta suốt bao nhiêu năm nay vẫn vượt qua những cuộc chiến tranh gian khổ.
- Bác Hai là người thợ xây nhất vùng này.
- Mùa xuân về, cây cối trở nên hơn hẳn, ai cũng mừng vui.
- Dòng sông mùa lũ về trở nên, khiến ai cũng phải dè chừng.

Câu 4. Em hãy tìm các danh từ thuộc các nhóm từ vựng sau:

- Thời gian:
- Cây cối:

Họ và tên:

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

Lớp:

Môn: Tiếng Việt 5 (Kết nối tri thức)

TUẦN 2

I. Kiến thức trọng tâm:

- Rèn kĩ năng đọc – hiểu văn bản
- Đại từ
- Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo.

II. Đọc thêm văn bản sau và trả lời câu hỏi:

TRÒ CHƠI ĐOM ĐÓM

Thuở bé, chúng tôi thú nhất là trò bắt đom đóm! Lũ trẻ chúng tôi cứ chờ trời sẫm tối là dùng vợt làm bằng vải màn, ra bờ ao, bụi hóp đón đường bay của lũ đom đóm vợt lấy vợt để; “chiến tích” sau mỗi lần vợt là hàng chục con đom đóm lớn nhỏ, mỗi buổi tối như thế có thể bắt hàng trăm con. Việc bắt đom đóm hoàn tất, trò chơi mới bắt đầu; bọn trẻ nít nhà quê đâu có trò gì khác hơn là thú chơi giản dị như thế!



Đầu tiên, chúng tôi bắt đom đóm cho vào chai, đeo lưng lẳng vào cửa lớp khi học tối. Bọn con gái bị đẩy đi trước nhìn thấy quang sáng nhấp nháy tưởng có ma, kêu ré lên, chạy thục mạng. Làm đèn chơi chán chê, chúng tôi lại bỏ đom đóm vào vỏ trứng gà. Nhưng trò này kì công hơn: phải lấy vỏ lụa bên trong quả trứng mới cho đom đóm phát sáng được. Đầu tiên, nhúng trứng thật nhanh vào nước sôi, sau đó tách lớp vỏ bên ngoài, rồi khoét một lỗ nhỏ để lòng trắng, lòng đỏ chảy ra. Thế là được cái túi kì diệu! Bỏ lũ đom đóm vào trong, trùm miệng túi lại đem “thả” vào vườn nhãn của các cụ phụ lão, cái túi bằng vỏ trứng kia cứ nương theo gió mà bay chập chờn chẳng khác gì ma trôi khiến mấy tên trộm nhất gan chạy thục mạng.

Tuổi thơ qua đi, những trò nghịch ngợm hồn nhiên cũng qua đi. Tôi vào bộ đội, ra canh giữ Trường Sa thân yêu, một lần nghe bài hát “Đom đóm”, lòng trào lên nỗi nhớ nhà da diết, cứ ao ước trở lại tuổi ấu thơ...

(Theo Nguyễn Duy Dương)

Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài văn trên kể chuyện gì?

- A. Dùng đom đóm làm đèn
- B. Giúp các cụ phụ lão canh vườn nhãn
- C. Trò chơi đom đóm của tuổi nhỏ ở miền quê
- D. Làm đèn từ những con đom đóm

Câu 2. Những bạn nhỏ trong bài bắt đom đóm bằng vật gì?

- A. Bằng chiếc chăn mỏng
- B. Bằng chiếc thau nhỏ
- C. Bằng vợt muối điện
- D. Bằng vợt vải màn

Câu 3. Những chú đom đóm được cho vào vỏ trứng để làm gì?

- A. Làm đèn để học bài vào buổi tối
- B. Làm thành những chiếc đèn để dọa lũ con gái trong xóm chạy thực mạng.
- C. Làm thành những vật trang trí đẹp mắt
- D. Làm thành những chiếc túi thần kì, có thể bay chập chờn như ma trôi

Câu 4. Điền gì khiến anh bộ đội Trường Sa nhớ nhà, nhớ tuổi thơ da diết?

- A. Những đêm canh gác, anh nhìn thấy những chú đom đóm đang bay.
- B. Anh đang canh giữ Trường Sa và nghe được bài hát “đom đóm”
- C. Mỗi lần cô bạn cùng quê tới thăm đem theo vỏ trứng có cất giấu những chú đom đóm
- D. Mở lại món quà lưu niệm là chiếc vỏ trứng nhỏ từng bắt đom đóm bỏ vào

III. Luyện tập:

Câu 1: Gạch chân dưới các đại từ có trong đoạn văn, đoạn thơ sau:

a) Ta về, mình có nhớ ta

Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.

(theo Tố Hữu)

b) Cắt kiệt sức rồi, quay tròn xuống đồng xóc như cái điều đứt dây. Chúng tôi ùa chạy ra, con cắt còn ngấp ngoái. Bây giờ tôi mới tận mắt nhìn thấy con cắt...

(theo Duy Khán)

c) Anh kia liền giơ ngay vạt áo ra, bảo:

- Từ lúc tôi mặc cái áo mới này, tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả!

(Truyện ngụ ngôn)

Câu 2: Viết lại các câu văn sau bằng cách sử dụng đại từ để tránh lỗi lặp từ trong câu:

a) Con mèo đen đang nằm phơi nắng trên sân, bóng con mèo đen như hòa làm một với bộ lông, tạo thành một cục bóng đen tròn.

b) Dì Na vừa về đến cổng, cu Tí đã chạy ra đón dì Na ngay.

c) Cái bàn gỗ bên cửa sổ đã cũ nhưng bà chủ chẳng chịu thay vì nghĩ rằng cái bàn gỗ vẫn còn dùng được.

Câu 3: Chọn đại từ thích hợp để điền vào (...):

a) Con suối chảy róc rách suốt cả mùa hè, nên giờ (.....) đã thấm mệt, phải ngủ say để dưỡng sức.

b) Chiếc bánh quy này do chính tay cô Tư làm ra và (.....) rất tự hào về sản phẩm của mình.

Câu 4: Chọn các đại từ xưng hô thích hợp để thay thế cho từ “Ngọc Mai” trong đoạn văn sau:

Ngọc Mai là một học sinh chăm ngoan. Ở lớp, lúc nào Ngọc Mai cũng chăm chú lắng nghe thầy cô giảng bài. Ngọc Mai cũng năng nổ phát biểu và đặt câu hỏi trong giờ học. Lúc nào, Ngọc Mai cũng chăm chỉ làm bài tập về nhà, và hoàn thành các dặn dò của thầy cô. Nếu gặp bài tập khó, Ngọc Mai sẽ hỏi chị gái hoặc bố để có thể hiểu bài. Cuối tuần, Ngọc Mai thường đạp xe lên thư viện để đọc các tác phẩm văn học thiếu nhi hay. Nhờ vậy, thành tích học tập của Ngọc Mai lúc nào cũng dẫn đầu cả lớp.

Họ và tên:

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

Lớp:

Môn: Tiếng Việt 5 (Kết nối tri thức)

TUẦN 3

I. Kiến thức trọng tâm:

- Rèn kĩ năng đọc – hiểu văn bản
- Luyện tập về đại từ
- Tìm hiểu cách viết báo cáo công việc.

II. Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:

TRIÊN ĐÊ TUỔI THƠ



Tuổi thơ tôi với con đê sông Hồng gắn liền như hình với bóng, tựa hai người bạn thân thiết suốt ngày quấn quýt bên nhau. Từ lúc chập chững biết đi, mẹ đã dắt tôi men theo bờ cỏ chân đê. Con đê thân thuộc đã nâng bước, dìu dắt và tôi luyện cho những bước chân của tôi ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời. Chẳng riêng gì tôi, mà hầu hết những đứa nhỏ sinh ra ở trong làng đều coi con đê là bạn. Chúng cũng nô đùa, chơi trò đuổi bắt, chơi ô ăn quan trên đê mỗi khi bố mẹ vắng nhà ra đồng, ra bãi làm việc. Tuổi học trò, cứ sáng cắp sách tới trường, chiều về cả hội lại lừa tất cả trâu, bò lên đê cho chúng gặm cỏ và tha hồ vui chơi đợi khi hoàng hôn xuống trở về làng. Những đêm trăng thanh gió mát lên đê trải chiếu nằm đếm sao trời mới tuyệt và thú làm sao. Tôi nhớ nhất là những đêm Trung thu, người lớn trong

làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui và không khí của lễ hội trẻ em kéo dài tương như bất tận...

Năm tháng qua đi, những lối mòn chạy xéo ngoằn ngoèo từ chân lên tới mặt đê đã in dấu biết bao bàn chân của các thế hệ sớm hôm đi, về. Đồi người ai cũng có nhiều đổi thay qua thời gian, song con đê vẫn gần như nguyên vẹn, vẫn sừng sững chở che bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn. Những trận lũ lớn đỏ ngầu phù sa hung dữ, con đê lại gồng mình lên để không chỉ bảo vệ cho tính mạng con người, gia súc mà còn bảo vệ cả mùa màng...

...Xa quê bao năm trời, mùa lũ này tôi mới trở lại quê hương, trở lại làng quê đã sinh ra và nuôi tôi lớn khôn. Con đê vẫn đấy, màu xanh của cỏ mượt mà vẫn đấy. Tôi tần ngần dạo gót trên chiều dài của con đê chạy suốt từ điểm canh đê này tới điểm canh đê kia và mừng rỡ nhớ về những kỉ niệm của một thời xa xăm...

(Theo Nguyễn Hoàng Đại)

Dựa vào bài đọc, khoanh vào đáp án đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Hình ảnh nào ở làng quê gắn bó thân thiết với tác giả "như hình với bóng"?

- A. Con đê.
- B. Đêm trăng thanh gió mát.
- C. Tết Trung thu.

Câu 2. Tại sao các bạn nhỏ coi con đê là bạn?

- A. Vì trên con đê này, các bạn nhỏ đã nô đùa, đuổi bắt, chơi ô ăn quan, chẵn trâu, nằm đếm sao trời, bày cỗ Trung thu.
- B. Vì con đê đã ngăn nước lũ cho dân làng.
- C. Vì ai vào làng cũng phải đi qua con đê.

Câu 3. Tại sao tác giả cho rằng con đê “chở che, bao bọc lấy dân làng tôi cũng như cả một vùng rộng lớn”?

- A. Vì con đê đã nâng bước, dìu dắt, tôi luyện cho những bước chân của tác giả ngày một chắc chắn để tự tin lớn lên, tự tin bước vào đời.
- B. Vì những đêm Tết Trung thu, người lớn trong làng tổ chức bày cỗ cho thiếu nhi trên mặt đê rất vui.

C. Vì trong những trận lũ lớn đổ ngẫu phù sa hung dữ, con đê đã bảo vệ tính mạng con người, gia súc, mùa màng.

Câu 4. Nội dung bài văn này là gì?

- A. Kể về sự đổi mới của quê hương.
- B. Tả con đê và kể về những kỉ niệm gắn bó với con đê, gắn bó với quê hương.
- C. Kể về những kỉ niệm những ngày đến trường.

III. Luyện tập:

Câu 1: Gạch chân dưới các đại từ trong các câu dưới đây, và cho biết các đại từ đó có chức năng ngữ pháp gì?

- a. Chúng ta hãy cùng nhau đi đá bóng thôi!
- b. Hôm qua, ai đã là người ra khỏi phòng muộn nhất?
- c. Cô giáo đang khen ngợi em trước cả lớp trong giờ Toán.
- d. Trong lòng tôi, tự nhiên dâng lên một cảm xúc khó tả.

Câu 2: Thay những từ được gạch chân trong các câu sau bằng các đại từ để tránh lỗi lặp từ trong câu.

- a. Hôm qua, bà Lan vừa lau nhà nhưng hôm nay bà Lan lại lau nhà tiếp.
- b. Chị Mai mua một chiếc lọ, rồi cuối ngày, chị Mai ghé cửa hàng mua một bó hồng nhưng.
- c. Chú chó sung sướng vẫy đuôi nhìn hình ảnh chính chú chó được phản chiếu trong gương.
- d. Thăng Tí vừa về đến nhà nhưng một lát sau thăng Tí lại chạy đi ngay.

Câu 3: Gạch chân dưới các đại từ xưng hô trong đoạn văn sau.

Cái Lan chạy sang nhà Hoa, đứng ở ngoài cửa nói vọng vào:

- Sao giờ này cậu vẫn còn ngồi đây? Vào thay áo quần nhanh lên để đi sinh nhật Mi.
- Ô, tớ tưởng 7 giờ tối mới bắt đầu mà? - Lan nghi ngờ.
- Trời ạ, thế cậu không định đi mua quà cho nó hả? - Lan hỏi lại.

Nghe nói vậy, Hoa vội bật dậy, lao vào nhà, vừa đi vừa nói vọng ra:

- Cậu chờ tớ chút, rồi chúng mình cùng đi!

Câu 4: Gạch chân dưới các đại từ có trong các câu sau, cho biết đại từ đó thay thế cho từ ngữ nào?

- a. Buổi sáng Hùng sang nhà bà nội chơi, đến tối bạn ấy sẽ về nhà để làm bài tập.
- b. Con Vện đang hì hục tìm cục xương mà nó đã giấu trong góc vườn ngày hôm qua.
- c. Cô Tư hì hục nấu nồi canh chua vì đã hứa với các con của mình là sẽ nấu cho chúng vào hôm nay.
- d. Hùng, Dũng, Nam cùng nhau đi mua một món quà, rồi họ đi đến tiệc sinh nhật của bạn Hoa.

Câu 5: Viết bài văn kể sáng tạo một câu chuyện có nhân vật chính là con vật hoặc đồ vật.

*** Gợi ý**

- **Mở bài:** Giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả,... (Nếu đóng vai nhân vật để kể lại câu chuyện, em cần giới thiệu mình là nhân vật nào.)

- **Thân bài:** Kể lại câu chuyện theo trình tự hợp lí, trong đó có chi tiết được kể sáng tạo theo 1 trong 3 cách:

+ Sáng tạo thêm chi tiết (có thể lựa chọn sáng tạo một hoặc nhiều chi tiết).

+ Thay đổi cách kết thúc theo tưởng tượng của em.

+ Đóng vai nhân vật để kể lại câu chuyện (chú ý cách xưng hô, cách thể hiện lời nói, suy nghĩ, cảm xúc phù hợp với nhân vật).

- **Kết bài:** Nêu suy nghĩ, cảm xúc,... về câu chuyện hoặc nêu kết thúc của câu chuyện

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN GỢI Ý
CHỦ ĐỀ: 1: THẾ GIỚI TUỔI THƠ
TUẦN 1

I. Kiến thức trọng tâm:

- Học sinh ôn tập các kiến thức lí thuyết trong SGK

II. Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Câu 1. B. Xanh, trắng, vàng.

Câu 2. C. Hình ảnh, màu sắc, âm thanh, hương thơm.

Câu 3. B. Mùa thu ở đồng quê.

Câu 4. A. Hồ nước.

Câu 5. B. Bầu trời, hồ nước, đàn nhạn đang bay.

Câu 6. A. Quê cũ.

III. Luyện tập:

Câu 1.

Danh từ	Tính từ	Động từ
Chích bông, con chim, thế giới, loài chim, chân, chiếc tấm, cái chân, chiếc cánh, cánh, cặp mỏ, mảnh vỏ châu, sâu, lá, con sâu, thân cây, bạn, trẻ em, bà con, nông dân,....	Bé, xinh đẹp, xinh xinh, nhanh nhẹn, được việc, liên liến, nhỏ xíu, nhỏ, nhanh, vun vút, tí tẹo, tí hon, thoăn thoắt, khéo, độc ác, mảnh dẻ, ốm yếu,...	Nhảy, xoài, chấp lại, gấp, moi, nằm,...

Câu 2.

- Chích bông là loài chim nhỏ bé nhưng rất được việc.

- Trẻ em là mầm non tương lai của đất nước.

Câu 3.

a. Đất nước Việt Nam ta suốt bao nhiêu năm nay vẫn **kiên cường** vượt qua những cuộc chiến tranh gian khổ.

- b. Bác Hai là người thợ xây **thành thạo** nhất vùng này.
- c. Mùa xuân về, cây cối trở nên **tươi tốt** hơn hẳn, ai cũng mừng vui.
- d. Dòng sông mùa lũ về trở nên **hung dữ**, khiến ai cũng phải dè chừng.

Câu 4.

- a. Thời gian: đồng hồ, ngày mai, buổi tối,...
- b. Cây cối: cây xoài, cây bưởi, cây táo,...
- c. Đồ dùng học tập: bút chì, thước kẻ, bút mực, tẩy, phấn, bảng,...

Câu 5:

Bài làm tham khảo

Người anh cố nhặt đầy vàng và kim cương. Trên đường về, vì quá nặng lại gặp gió lớn, chim đâm bổ xuống biển. Người anh bị sóng cuốn trôi dạt vào một hòn đảo hoang. Ở đây, anh ta phải tự tìm đồ ăn, nước uống. Cuộc sống hết sức khổ cực. Đến một hôm, có một chiếc thuyền ngang qua. Người anh tìm mọi cách để thông báo và được cứu đưa vào bờ. Khi biết được anh mình thay đổi, người em ra sức giúp đỡ anh. Hai anh em ngày càng hòa thuận, yêu thương nhau hơn.

TUẦN 2

I. Kiến thức trọng tâm:

- Học sinh ôn tập các kiến thức lí thuyết trong SGK

II. Đọc thầm văn bản sau và trả lời câu hỏi:

Câu 1. C. Trò chơi đom đóm của tuổi nhỏ ở miền quê

Câu 2. D. Bằng vệt vải màn

Câu 3. D. Làm thành những chiếc túi thần kì, có thể bay chập chờn như ma trơi

Câu 4. B. Anh đang canh giữ Trường Sa và nghe được bài hát “đom đóm”

III. Luyện tập:

Câu 1:

a) Ta về, mình có nhớ ta
Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.
Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.

(theo Tố Hữu)

b) Cắt kiệt sức rồi, quay tròn xuống đồng xóc như cái diều đứt dây. Chúng tôi ùa chạy ra, con cắt còn ngấp ngoái. Bây giờ tôi mới tận mắt nhìn thấy con cắt...

(theo Duy Khán)

c) Anh kia liền giơ ngay vạt áo ra, bảo:

- Từ lúc tôi mặc cái áo mới này, tôi chẳng thấy con lợn nào chạy qua đây cả!

(Truyện ngụ ngôn)

Câu 2:

a) Con mèo đen đang nằm phơi nắng trên sân, bóng **nó** như hòa làm một với bộ lông, tạo thành một cục bóng đen tròn.

b) Dì Na vừa về đến cổng, cu Tí đã chạy ra đón **đì** ngay.

c) Cái bàn gỗ bên cửa sổ đã cũ nhưng bà chủ chẳng chịu thay vì nghĩ rằng **nó** vẫn còn dùng được.

Câu 3:

a) Con suối chảy róc rách suốt cả mùa hè, nên giờ **nó** đã thấm mệt, phải ngủ say để dưỡng sức.

b) Chiếc bánh quy này do chính tay cô Tư làm ra và **cô** rất tự hào về sản phẩm của mình.

Câu 4:

Ngọc Mai là một học sinh chăm ngoan. Ở lớp, lúc nào **bạn** cũng chăm chú lắng nghe thầy cô giảng bài. **Bạn** cũng năng nổ phát biểu và đặt câu hỏi trong giờ học. Lúc nào, **bạn Mai** cũng chăm chỉ làm bài tập về nhà, và hoàn thành các dặn dò của thầy cô. Nếu gặp bài tập khó, **bạn ấy** sẽ hỏi chị gái hoặc bố để có thể hiểu bài. Cuối tuần, **bạn** thường đạp xe lên thư viện để đọc các tác phẩm văn học thiếu nhi hay. Nhờ vậy, thành tích học tập của **Mai** lúc nào cũng dẫn đầu cả lớp.

Câu 7:

Bài làm tham khảo

Có lẽ trong chúng ta, ai cũng có tiếp xúc với những con vật nuôi ở nhà phải không các bạn? Con Chó giữ nhà, con Mèo bắt chuột, Họa Mi ca hát ... Những con